

Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý

Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý là thủ tục **yêu cầu** về việc cung cấp các dịch vụ pháp lý một cách “*miễn phí*” cho người được trợ giúp pháp lý nhằm giúp người này bảo đảm thực hiện quyền trước pháp luật. Vậy luật quy định về **THỦ TỤC** cũng như **MẪU ĐƠN** của vấn đề này như thế nào? Hãy cùng theo dõi bài viết dưới đây để được cung cấp thông tin chi tiết.



Quyền yêu cầu trợ giúp pháp lý

Quy định của pháp luật về quyền được trợ giúp pháp lý

Theo căn cứ tại Điều 2 Luật trợ giúp pháp lý năm 2017 thì trợ giúp pháp lý được pháp luật quy định là một hoạt động cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý trong vụ việc trợ giúp pháp lý theo luật định. Mục đích của việc này nhằm góp phần bảo đảm một cách tốt nhất quyền và lợi ích “*hợp pháp*” của người được trợ giúp pháp lý trong việc tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật. Hơn nữa, còn giúp cho những người này được nâng cao những hiểu biết, có ý thức tôn trọng và chấp hành quy định pháp luật; để giáo dục pháp luật, ngăn chặn, hạn chế được các vi phạm pháp luật.

Tại Điều 8 Luật trợ giúp **pháp lý** năm 2017 quy định về quyền được trợ giúp pháp lý của công dân gồm:

- Được trợ giúp pháp lý mà không phải trả tiền, lợi ích vật chất hoặc lợi ích khác;
- Tự mình hoặc thông qua người thân thích, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác yêu cầu trợ giúp pháp lý;
- Được thông tin về quyền được trợ giúp pháp lý, về trình tự, thủ tục trợ giúp pháp lý khi đến tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và các cơ quan nhà nước có liên quan;
- Yêu cầu được giữ bí mật về nội dung vụ việc trợ giúp pháp lý;
- Lựa chọn một tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và người tiến hành thực hiện trợ giúp pháp lý phải tại địa phương nằm trong danh sách được công bố; yêu cầu việc thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý khi người đó thuộc một trong các trường hợp quy định

- tại khoản 1 và khoản 2 Điều 25 của Luật này;
- Thay đổi, rút yêu cầu trợ giúp pháp lý;
- Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;
- Có quyền tố cáo hoặc **khiếu nại** về trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý và quy định khác của pháp luật có liên quan.



Yêu cầu trợ giúp pháp lý

Không chỉ được quy định ở Luật trợ giúp pháp lý năm 2017, mà ngay tại Điều 72 Bộ luật Tố Tụng hình sự năm 2015 cũng đã ghi nhận Trợ giúp viên pháp lý trong tư cách là người bào chữa. Pháp luật tố tụng hình sự quy định về quyền được trợ giúp pháp lý khi người bị buộc tội, người bị hại thuộc diện được trợ giúp pháp lý:

- Những cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng có trách nhiệm giải thích cho họ quyền được trợ giúp pháp lý;
- Nếu họ đề nghị được trợ giúp pháp lý thì những cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải thông báo cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

>>> Mời bạn đọc tham khảo thêm bài viết: [THỦ TỤC NHỜ LUẬT SƯ BÀO CHỮA TRONG VỤ ÁN HÌNH SỰ](#)

Điều kiện để được yêu cầu trợ giúp pháp lý

Dẫn theo quy định tại Điều 7 Luật trợ giúp pháp lý năm 2017, các đối tượng có quyền yêu cầu trợ giúp pháp lý đó là:

- Người có công với cách mạng;
- Người thuộc hộ nghèo;
- Trẻ em;
- Người bị buộc tội từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi;
- Người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn;
- Người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo;

- Người thuộc một trong các trường hợp: Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồng, con của liệt sĩ và người có công nuôi dưỡng khi liệt sĩ còn nhỏ; người nhiễm chất độc màu da cam; người cao tuổi; người khuyết tật; người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi là bị hại trong vụ án hình sự; nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình; nạn nhân của hành vi mua bán người theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người; người nhiễm HIV.

Như vậy, điều kiện để có quyền yêu cầu trợ giúp pháp lý phải thuộc một trong các đối tượng được pháp luật quy định nêu trên. Nhìn chung đây đều là các đối tượng yếu thế trong xã hội, có hoàn cảnh khó khăn, hạn chế về điều kiện kinh tế – xã hội, hạn chế trong việc tiếp cận với giáo dục, khoa học công nghệ và đặc biệt là kiến thức pháp luật còn nhiều yếu kém.

Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý Hồ sơ yêu cầu trợ giúp pháp lý

- Đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý đúng theo quy định tại Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018;
- Các giấy tờ có liên quan đến vụ việc trợ giúp pháp lý;
- Các loại giấy tờ chứng minh là người thuộc diện được trợ giúp pháp lý quy định tại Điều 33 Thông tư số 08/2017/TT-BTP;

Mẫu số 02-TP-TGPL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày tháng năm 20.....

ĐƠN YÊU CẦU TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

Kính gửi: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TPHCM (1).

Họ và tên: (2 hoặc 2a).....

Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

CMND số: cấp ngày tại

Nghề nghiệp: Dân tộc:

Diện người được trợ giúp pháp lý:

Nội dung vụ việc yêu cầu trợ giúp pháp lý:

Tài liệu gửi kèm theo đơn:

trình bày trên là đúng sự thật. Để nehi:

LONG PHAN PMT

Tổng Đài Tư Vấn Pháp Luật : 1900.63.63.87

DẤU VÀ CHỖ NGƯỜI CHỮ CHỮ, NGƯỜI GIỮM HỘ CHO NGƯỜI ĐƯỢC TGPL

Đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý

Trình tự yêu cầu được trợ giúp pháp lý được thực hiện như sau:

Bước 1: Người có yêu cầu trợ giúp pháp lý nộp (01) bộ hồ sơ

Có 03 cách thức nộp hồ sơ:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh hoặc thành phố, Chi nhánh của Trung tâm hoặc tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý;
- Trường hợp gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính;
- Trường hợp gửi hồ sơ qua fax, hình thức điện tử.

Bước 2: Tiến hành thụ lý vụ việc

Sau khi nhận hồ sơ yêu cầu trợ giúp pháp lý, người tiếp nhận phải tiến hành kiểm tra các nội

dung liên quan đến yêu cầu trợ giúp pháp lý và trả lời ngay về việc hồ sơ đủ điều kiện để thụ lý hoặc phải bổ sung thêm tài liệu, giấy tờ.

Yêu cầu trợ giúp pháp lý chỉ được thụ lý khi có đầy đủ các giấy tờ theo quy định và điều kiện về đối tượng được quyền yêu cầu trợ giúp pháp lý, nội dung của vụ việc phù hợp và nằm trong phạm vi được trợ giúp pháp lý và yêu cầu không thuộc trường hợp từ chối theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý.

Bước 3: Phân công cho người thực hiện trợ giúp pháp lý

Tùy vào từng lĩnh vực, tính chất, mức độ của từng vụ việc khác nhau khi yêu cầu trợ giúp pháp lý mà trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày thụ lý vụ việc thì tổ chức có thẩm quyền sẽ phân công người tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý.

Vai trò của Luật sư khi thân chủ mình có yêu cầu trợ giúp pháp lý

Trường hợp quý khách hàng có những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý, Công ty Luật Long Phan PMT có thể hỗ trợ pháp lý những công việc sau:

- Tư vấn trình tự, thủ tục của quá trình yêu cầu trợ giúp pháp lý;
- Tư vấn về hồ sơ đề yêu cầu trợ giúp pháp lý;
- Tham gia trợ giúp pháp lý theo yêu cầu của khách hàng, nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp tối ưu nhất;
- **Tham gia tố tụng** với tư cách là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự trong vụ án yêu cầu trợ giúp pháp lý.

Trên đây là bài viết của chúng tôi cung cấp thông tin về những *điều kiện, trình tự, thủ tục* yêu cầu trợ giúp pháp lý. Nếu bạn đọc có bất cứ thắc mắc nào cần được giải đáp liên quan đến pháp luật Hình Sự, hãy nhấc điện thoại gọi ngay cho chúng tôi qua HOTLINE 1900.63.63.87 để được **TƯ VẤN LUẬT HÌNH SỰ** miễn phí và hỗ trợ tốt nhất. Xin cảm ơn!